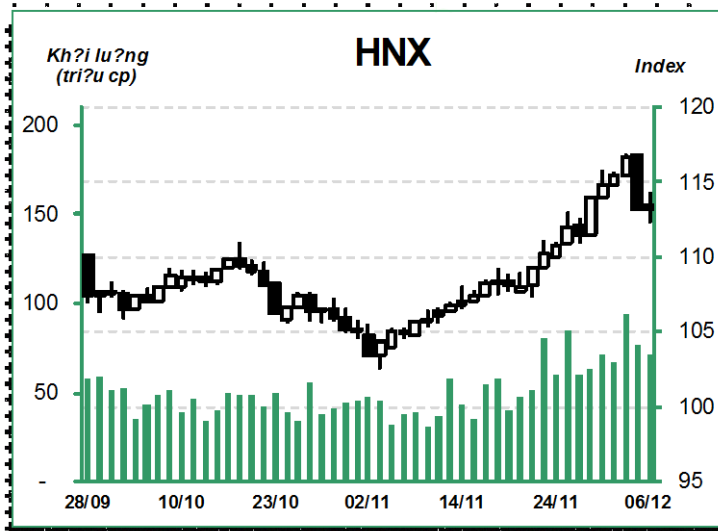
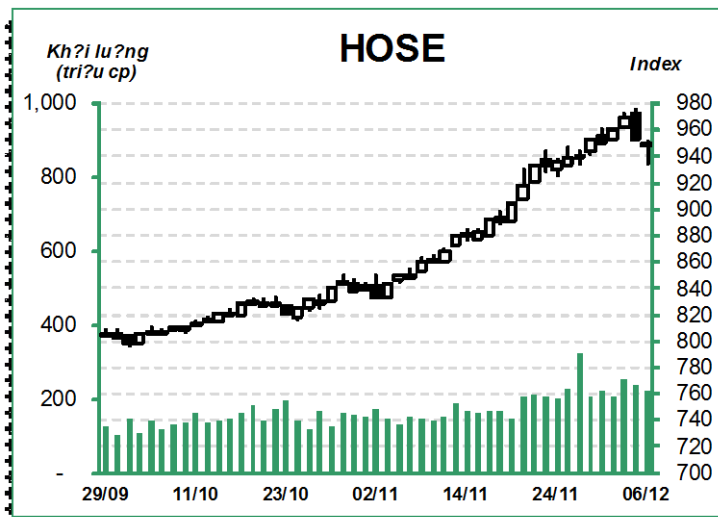


## Tổng quan thị trường

06/12/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>947.64</b>	<b>-0.59%</b>	<b>939.06</b>	<b>-0.53%</b>	<b>113.37</b>	<b>0.12%</b>
Cuối tuần trước	960.33	-1.32%	952.46	-1.41%	115.49	-1.84%
Trung bình 20 ngày	919.59	3.05%	912.27	2.94%	110.38	2.71%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>243.46</b>	<b>-8.11%</b>	<b>85.47</b>	<b>-4.84%</b>	<b>75.70</b>	<b>-8.57%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>225.17</b>	<b>-5.26%</b>	<b>75.80</b>	<b>-6.20%</b>	<b>70.79</b>	<b>-8.25%</b>
Trung bình 20 ngày	201.06	11.99%	62.66	20.97%	59.24	19.51%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>6,170.92</b>	<b>-15.87%</b>	<b>3,509.78</b>	<b>-9.82%</b>	<b>1,028.36</b>	<b>-10.00%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>5,308.69</b>	<b>-9.53%</b>	<b>2,956.47</b>	<b>-3.89%</b>	<b>905.96</b>	<b>-14.60%</b>
Trung bình 20 ngày	4,785.91	28.94%	2,537.28	38.33%	770.62	33.45%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	110	32%	11	37%	75	20%
<b>Số mã giảm</b>	172	50%	16	53%	102	27%
<b>Số mã đứng giá</b>	64	18%	3	10%	206	54%



Thị trường tiếp tục giao dịch trong sắc đỏ với số lượng mã giảm điểm tăng vọt. Trong đó, VN-Index thêm một phiên lao dốc, chỉ số đã có lúc giảm sâu tận 20 điểm tuy nhiên trong những phút cuối phiên ATC, BVH và GAS lội ngược dòng giúp hạn chế đà giảm sâu hơn của chỉ số. Trong khi đó, sàn Hà Nội sở hữu trụ đỡ, hỗ trợ chỉ số phục hồi lên mốc tham chiếu vào cuối phiên.

Cổ phiếu VNM tiếp tục giảm sâu hơn, kéo chỉ số giảm mất 6 điểm và đóng cửa ở mức thấp 947.64 điểm (-0.59%) với KLGD khớp lệnh đạt 225.2 triệu cổ phiếu (-5.3%), tương đương 5,309 tỷ đồng giá trị (-9.5%).

Tiếp tục giảm mạnh 4,000, cổ phiếu VNM (-2.0%) trở về mức giá 195 nghìn đồng/ cổ phiếu và một lần nữa trở thành áp lực lớn nhất cho chỉ số. Trong phiên hôm nay, F&N cũng vừa thông báo đăng ký mua gần 22 triệu cổ phiếu Vinamilk, thời gian giao dịch từ ngày 08/12/2017 – 05/01/2018. Nếu mua thành công, F&N sẽ nâng khối lượng sở hữu lên 259.3 triệu cổ phiếu, tương đương 17,86% cổ phần tại công ty này. Ngoài ra, các cổ phiếu SAB (-0.6%), BHN (-6.8%), MSN (-1.7%) cũng diễn biến kém tích cực tương tự. Bên cạnh đó, các mã xây dựng vẫn chưa hồi phục, đặc biệt cổ phiếu ROS (-4.2%) giảm mạnh phiên thứ 3 liên tiếp cùng với CTD (-1.1%), DIG (-1.8%) và REE (-0.5%). Nhóm bất động sản cũng điều chỉnh nhẹ tương tự khi hầu hết đều đỏ điểm VRE (-1.9%), NVL (-0.3%), NLG (-2.3%), KDH (-1.4%). Tuy nhiên, về cuối phiên, hỗ trợ đến từ nhóm bảo hiểm BVH (+3.3%), BMI (+3.8%), PGI (+6.1%) cùng với dầu khí GAS (+0.7%), PVD (+2.8%) và thép HPG (+1.6%), HSG (+2.6%), SMC (+3.4%) đã giúp chỉ số hồi phục nhẹ, thu hẹp đà giảm sâu hơn của VN-Index.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng 570.7 tỷ đồng trên sàn HOSE, tập trung ở các mã NVL (-369.8 tỷ), VNM (-90.3 tỷ), VIC (-61.9 tỷ) và mua ròng chủ yếu ở HPG (+26.4 tỷ), HCM (+16.5 tỷ), MSN (+14.4 tỷ).

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
NVL	6,500.0	396.75
VJC	850.0	118.15
REE	1,200.0	50.46
CTD	200.0	43.50
IMP	500.0	35.45
MSN	230.0	15.51
SSI	500.0	13.75
KPF	1,588.8	13.60
ANV	730.0	7.52
HPG	155.0	6.42
<b>HNX</b>		
DL1	2,500.0	88.75
VGC	500.0	12.65
CEO	799.9	8.24
TVC	675.0	6.08
VCG	138.0	3.46
ACB	45.0	1.43
PVI	31.7	1.16
HVA	200.0	0.48
SHN	10.0	0.11
SHB	5.0	0.05

Trong khi đó, trên sàn Hà Nội có phần tích cực hơn nhờ trụ đỡ SHB và NTP. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 113.37 điểm (+0.12%). KLGD khớp lệnh đạt 70.8 triệu cổ phiếu (-8.2%), tương đương 906.0 tỷ đồng giá trị (-14.6%).

Các cổ phiếu ngành nhựa bắt ngờ hồi phục trở lại dẫn dắt thị trường NTP (+2.5%), SPP (+2.3%), trong đó cổ phiếu NTP nhận được lực cầu bắt đáy tích cực đã tăng khá tốt trong phiên hôm nay. Bên cạnh đó, cổ phiếu SHB (+2.2%) cũng tăng điểm mạnh mặc dù NVB (-1.3%), ACB (-0.3%) không còn giữ được sắc xanh. Nhóm dầu khí cũng hỗ trợ khá tốt cho chỉ số PVS (+1.6%), PVB (+1.2%), PMS (+2.5%) cùng với các mã nông nghiệp DBC (+4.7%), HVA (+3.8%), CET (+2.4%). Riêng cổ phiếu PVS, đây đã là phiên thứ ba liên tiếp khối ngoại mua ròng cổ phiếu này với giá trị gia tăng so với phiên trước 15.3 tỷ. Bên cạnh đó, nhóm xây dựng cũng hồi phục nhờ cuối phiên VCG (+1.1%), SDU (+9.7%), V12 (+9.8%). Thông tin liên quan đến VCG, theo đó doanh nghiệp này đã thu về được 1,017 tỷ đồng nhờ thoái toàn bộ 51% cổ phần Viwasupco cho REE và Vingroup, dự kiến công ty sẽ ghi nhận được 714 tỷ đồng trong thương vụ này.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng 2.9 tỷ đồng trên sàn Hà Nội tập trung mua ròng ở các mã PVS (+15.3 tỷ), HUT (+2.3 tỷ), DGC (+0.4 tỷ) và các cổ phiếu VGC (-9.9 tỷ), NTP (-2.2 tỷ), NDN (-0.9 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp. Chỉ số tiếp tục đi xuống đóng cửa dưới MA 5, kèm khối lượng giao dịch trên mức bình quân 20 phiên hàm ý áp lực chốt lời đang gia tăng. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật như RSI đang có dấu hiệu đi xuống cho thấy động lực phục hồi đang chịu áp lực suy yếu và đường MACD có dấu hiệu hội tụ với đường Sinal cho thấy tín hiệu kém tích cực. Tuy nhiên, chỉ số vẫn đang duy trì đóng cửa trên MA 20 và 50 cho thấy xu hướng chính có thể vẫn là phục hồi, đợt giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Ngưỡng hỗ trợ cho đợt điều chỉnh kỹ thuật này có thể là vùng 919-920 điểm (MA20). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến có phần tích cực hơn. Chỉ số có phiên tăng điểm trở lại và đóng cửa trên MA 20, kèm khối lượng duy trì trên bình quân 20 phiên cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể là vẫn còn, ngưỡng hỗ trợ hiện tại có thể là vùng 110.9 điểm (Fib 100). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường có thể vẫn là phục hồi, phiên giảm điểm có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh kỹ thuật để tái cơ cấu lại danh mục của mình hợp lý hơn.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VCF	230.0	0.4	7.0%
COM	66.0	2.0	7.0%
HOT	23.1	0.0	7.0%
AMD	9.1	3,564.5	6.9%
MCP	31.0	16.5	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HT1	16.7	1,159.9	-7.0%
DAT	24.8	0.0	-6.9%
TMT	9.3	1.0	-6.9%
CMT	10.2	0.5	-6.9%
BHN	137.0	35.5	-6.8%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	42.3	296.7	1.6%
ROS	150.9	281.7	-4.2%
SSI	28.0	239.8	-0.9%
FLC	6.8	225.3	-0.7%
FPT	56.8	199.5	-0.9%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.8	32,767.4	-0.7%
SSI	28.0	8,655.4	-0.9%
ASM	11.7	8,246.4	0.4%
STB	13.3	7,182.3	1.9%
HPG	42.3	7,172.1	1.6%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
BED	39.6	3.1	10.0%
BTW	18.7	0.2	10.0%
V12	14.6	3.1	9.8%
SDU	12.4	0.1	9.7%
SDA	3.4	5.8	9.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NFC	11.7	4.5	-10.0%
SMT	20.0	1.2	-9.9%
VTC	8.4	0.9	-9.7%
BBS	11.7	4.6	-9.3%
SJE	24.5	0.8	-9.3%

#### Top 5 giá trị

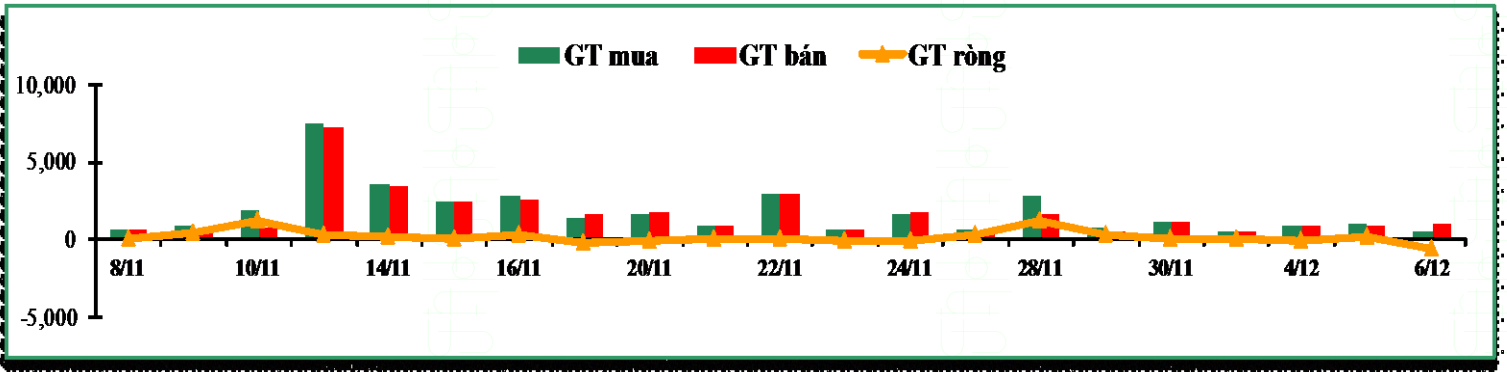
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	9.3	199.2	2.2%
PVS	19.3	154.7	1.6%
ACB	34.9	102.1	-0.3%
VCG	28.0	61.8	1.1%
MST	9.4	41.0	0.0%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	9.3	21,639.6	2.2%
PVS	19.3	8,159.6	1.6%
KLF	3.6	5,675.2	0.0%
MST	9.4	4,822.1	0.0%
ACB	34.9	2,935.5	-0.3%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	415.3	7.8%	986.0	18.6%	-570.7
HNX	33.9	3.7%	31.0	3.4%	2.9
<b>Tổng số</b>	<b>449.2</b>		<b>1,017.0</b>		<b>-567.8</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	67.7	62.6	-1.7%
HPG	42.3	48.1	1.6%
IMP	66.3	33.3	0.0%
VCB	48.0	23.4	-0.2%
SSI	28.0	23.2	-0.9%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NVL	61.1	371.9	-0.3%
VNM	195.0	102.6	-2.0%
VIC	73.0	72.3	0.0%
SSI	28.0	64.3	-0.9%
MSN	67.7	48.2	-1.7%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	42.3	26.4	1.6%
HCM	55.7	16.5	5.5%
MSN	67.7	14.4	-1.7%
PVD	20.0	12.0	2.8%
BVH	59.9	8.9	3.3%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	19.3	15.5	1.6%
VGC	25.1	13.0	0.4%
HUT	11.5	2.3	-2.5%
DGC	33.9	0.5	0.3%
VNR	23.0	0.5	0.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	25.1	22.9	0.4%
NTP	78.9	2.2	2.5%
NDN	9.7	1.0	4.3%
VNR	23.0	0.7	0.0%
DHT	67.0	0.5	-0.9%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	19.3	15.3	1.6%
HUT	11.5	2.3	-2.5%
DGC	33.9	0.4	0.3%
CIA	63.7	0.3	0.3%
HHG	7.4	0.1	0.0%

## Tin trong nước

### **Tăng trưởng ngoạn mục, xuất khẩu 11 tháng vượt chỉ tiêu cả năm 2017**

**Sau 11 tháng, kim ngạch xuất khẩu đạt con số ấn tượng với mức tăng trên 21% so với cùng kỳ năm ngoái, con số này cũng vượt xa so với mục tiêu đề ra từ đầu năm.**

Thặng dư thương mại lớn

Theo thống kê của Bộ Công Thương, kim ngạch xuất khẩu cả nước tháng 11 ước đạt 19,2 tỷ USD, tính chung 11 tháng đạt 193,75 tỷ USD, tăng 21,1% so với cùng kỳ năm 2016.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của khu vực 100% vốn trong nước đạt 53,09 tỷ USD, tăng 16,8% và khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 140,66 tỷ USD (tính cả dầu thô xuất khẩu), tăng 22,8% so với cùng kỳ.

Với kết quả trên, kim ngạch xuất khẩu đã chính thức vượt mục tiêu đề ra trong năm 2017 là 188 tỷ USD, trong khi tốc độ tăng trưởng 21,1% của 11 tháng cũng cao hơn rất nhiều so với mục tiêu tăng trưởng từ 6 - 7% mà Bộ Công Thương đã đề ra trong năm 2017.

Tính đến hết tháng 11, cả nước nhập khẩu ước đạt 191 tỷ USD, trong đó nhóm hàng cần nhập khẩu ước đạt 170,63 tỷ USD, tăng 22,2% so với cùng kỳ. Nhóm hàng cần kiểm soát đạt khoảng 11,16 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ.

Như vậy, sau 11 tháng, thặng dư thương mại của cả nước tiếp tục đạt ở mức cao khi xuất siêu 2,8 tỷ USD (xấp xỉ 63 nghìn 700 tỷ đồng), bằng 1,4% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Nhận xét về kết quả xuất nhập khẩu sau 11 tháng, các chuyên gia cho rằng, tăng trưởng xuất khẩu và xuất siêu sau 11 tháng ở mức cao sẽ là đòn bẩy tích cực giúp gia tăng nguồn ngoại tệ trong nước, góp phần ổn định tỷ giá và thị trường hàng hóa trong nước.

Với nhiều tín hiệu tích cực như hiện nay, Bộ Công Thương dự báo, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong năm 2017 có thể đạt mức tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2011 đến nay, với kim ngạch là 210 tỷ USD, tăng khoảng 18,9% so với năm ngoái.

Mức tăng trưởng trên hoàn toàn khả thi trong bối cảnh hoạt động thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng cải thiện rõ rệt là yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước cũng như xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam.

Hơn nữa, báo cáo Năng lực Cạnh tranh Toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) mới đây công bố Việt Nam đứng ở vị trí thứ 55 trên thế giới, tăng 5 bậc so với năm 2016 và 20 bậc so với 5 năm trước, điều này cho thấy, năng lực cạnh tranh hàng hóa của Việt Nam đang ngày được nâng cao.

## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **Masan Consumer sẽ rót thêm 1,620 tỷ đồng vào Masan Beverage**

CTCP Hàng tiêu dùng Masan (Masan Consumer, HNX UPCoM: MCH) quyết định góp thêm tối đa 1,620 tỷ đồng vào Masan Beverage để tăng vốn lên 4,315 tỷ đồng.

Cụ thể, HĐQT Masan Consumer đã quyết định góp thêm tối đa 1,620 tỷ đồng vào Công ty TNHH MTV Masan Beverage để tăng vốn lên 4,315 tỷ đồng. Việc góp vốn có thể thực hiện thành nhiều đợt, trong thời hạn 6 tháng.

### **Vingroup trở thành doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2017**

Tập đoàn Vingroup (HOSE: VIC) vừa vươn lên vị trí số 1 trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 2017 tại bảng xếp hạng do Vietnam Report công bố ngày 05/12/2017.

Trước đó, ngày 04/12, bốn thương hiệu thành viên của tập đoàn là Vinhomes, Vincommerce, Vinpearl, Vincom Retail cũng lọt vào Top 50 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2017 do Brand Finance bình chọn.

Tính đến ngày 30/9/2017, tổng tài sản Vingroup đạt 204,938 tỷ đồng, tăng 24,482 tỷ đồng so với cuối năm 2016; vốn chủ sở hữu đạt 49,718 tỷ đồng. Luỹ kế 9 tháng đầu năm, Vingroup đạt 57,166 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 65% so với cùng kỳ nhờ sự tăng trưởng tốt của tất cả các mảng từ bất động sản, cho thuê bất động sản đầu tư, dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, bán lẻ, giáo dục...

### **F&N tiếp tục đăng ký mua vào cổ phiếu VNM để gia tăng sở hữu lên 17,86% vốn.**

Quý đầu tư đến từ Singapore F&N Dairy vừa đăng ký mua vào 21,77 triệu cổ phiếu VNM của Công ty cổ phần sữa Việt Nam (Vinamilk). Số cổ phần tương đương tỷ lệ 1,5% vốn.

Thời gian thực hiện giao dịch dự kiến từ ngày 8/12 đến ngày 5/1/2018 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh qua sàn. Nếu thành công, F&N sẽ nâng sở hữu lên 17,86%, tương đương 259,3 triệu cổ phiếu.

Đây không phải là lần đầu tiên F&N đăng ký mua vào lượng cổ phiếu trên. Trước đó, từ ngày 6/11 đến ngày 5/12, quý này cũng đăng ký mua vào lượng cổ phiếu tương tự nhưng chỉ mua được hơn 4,7 triệu đơn vị, tức 21,5% tổng lượng đăng ký. Lý do không thực hiện được là điều kiện thị trường không phù hợp và đấu giá không thành công.

Ở chiều ngược lại, một quỹ ngoại khác của Vinamilk là Platinum Victory liên tục mua vào thành công lượng lớn cổ phiếu VNM. Gần đây nhất, ngày 28/11, Platinum mua vào 6,35 triệu cổ phiếu; ngày 24/11 mua vào 6,4 triệu cổ phiếu. Hiện, quỹ này đã nắm giữ 10,03% vốn VNM.

SCIC chính thức ra thông báo bán gần 22% vốn điều lệ của Vinaconex

ồng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) vừa chính thức thông báo bán hơn 96,23 triệu cổ phiếu VCG của Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex). Số cổ phần VCG mà SCIC đưa ra bán chiếm 21,79% vốn cổ phần Vinaconex.

Trước đó, SCIC thông báo muốn thoái vốn theo hình thức chào bán cạnh tranh trên HNX với giá khởi điểm 25.600 đồng/cổ phần, thu về tối thiểu 2.464 tỷ đồng. Phiên đấu giá diễn ra vào sáng 08/12/2017 tại Sở GDCK Hà Nội. Nếu chào bán thành công toàn bộ số cổ phần này, SCIC vẫn còn nắm giữ 36% vốn điều lệ của Vinaconex.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CSV	Mua	7/12/2017	35.1	35.1	0.0%	39.4	33.5	12%	-5%	Xu hướng phục hồi có dấu hiệu quay trở lại

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	73.0	49.4	47.8%	89.0	47.5	80%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 89 ngàn
2	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	48.0	36.9	30.1%	52.0	35.7	41%	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 52 ngàn
3	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	195.0	149.0	30.9%	206.7	147.0	39%	-1%	Nâng giá mục tiêu lên 206.7 ngàn
4	BMP	Nắm giữ	23/11/2017	92.2	92.0	0.2%	112.9	85.0	23%	-8%	
5	MBB	Mua	30/11/2017	24.9	25.0	-0.4%	28.7	24.0	15%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">DCM</a> (New)	HOSE	12,500	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a> (New)	HOSE	66,300	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a> (New)	HOSE	54,500	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a> (New)	HOSE	78,900	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a> (New)	HOSE	100,500	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	39,000	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	115,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	92,200	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	10,000	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	129,700	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	38,500	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	13,500	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	50,000	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	195,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
<a href="#">DGW</a>	HOSE	20,450	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
<a href="#">NAF</a>	HOSE	22,900	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
<a href="#">TCM</a>	HOSE	27,100	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%
<a href="#">BFC</a>	HOSE	34,200	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%
<a href="#">HAX</a>	HOSE	40,400	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a
<a href="#">VSC</a>	HOSE	52,000	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HPG</a>	HOSE	42,250	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%
<a href="#">PNJ</a>	HOSE	125,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

## © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.